

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987

Địa chỉ: A X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: A X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức V có 3 con chung là cháu Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 02/01/2010, Nguyễn Bảo N sinh ngày 16/01/2015, cháu Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 22/12/2016. Ông V và bà T thỏa thuận thống

nhất: Bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bảo N1. Ông V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là các cháu Nguyễn Ngọc M, Nguyễn Bảo N.

Ông V, bà T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông V, bà T được quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà T tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0002607 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hoàn trả lại cho bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- UBND Phường Thắng Tam, TP Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Hồng Hạnh